

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải VBT Công nghệ 7 Bài 14: Thực Hành : Nhận biết một số loại thuốc và nhận biết hiệu quả của thuốc trừ sâu, bệnh hại hay, ngăn gọn được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Công nghệ.

Giải VBT Công nghệ lớp 7 Bài 14: Vật liệu và dụng cụ cần thiết trang 27

- Các mẫu thuốc: dạng bột, dạng thấm nước, dạng hạt và dạng sữa.

- Một số nhãn hiệu thuốc của 3 nhóm độc.

Giải vở bài tập Công nghệ lớp 7 Bài 14: Quy trình thực hành trang 27**1. Nhận biết nhãn hiệu thuốc trừ sâu, bệnh hại.**

a) Phân biệt độ độc của thuốc theo kí hiệu và biểu tượng qua nhãn mác

Dùng bút màu để biểu thị độ độc của thuốc qua kí hiệu và biểu tượng của nhãn mác

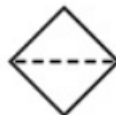
Nhóm độc 1: rất độc, “nguy hiểm” kèm theo đầu lâu xương chéo trong hình vuông đặt lệch, hình tượng màu đen trên nền trắng. Có vạch màu đỏ ở dưới cùng nhãn.



Nhóm độc 2: “Độc cao” kèm theo chữ thập màu đen trong hình vuông đặt lệch, hình tượng màu đen trên nền trắng. Có vạch màu vàng dưới cùng nhãn.



Nhóm độc 3: “Cẩn thận” kèm theo hình vuông đặt lệch có vạch nét đứt (có thể có hoặc không), có vạch màu xanh dưới cùng nhãn.



b) Tên thuốc: bao gồm: bao gồm tên sản phẩm, hàm lượng chất tác dụng, dạng thuốc.

Ví dụ: Padan 95 SP

- Padan: thuốc trừ sâu Padan

- 95: 95% chất tác dụng

- SP: thuốc bột tan trong nước.

Ngoài ra trên nhãn thuốc còn ghi công dụng của thuốc, cách sử dụng, khối lượng, thể tích... Trên vạch dưới cùng của nhãn còn in các quy định về an toàn lao động.




2. Quan sát một số dạng thuốc

Dựa vào đặc điểm để nhận biết một số dạng thuốc. Em hãy chọn các câu đặc điểm ở cột (B) tương ứng với các dạng thuốc ở cột (A):

Dạng thuốc (viết tắt) (A)	Đặc điểm của thuốc (B)
a. Thuốc hạt (viết tắt: G, GR, H)	Dạng bột tơi, màu trắng hay trắng ngà, có khả năng phân tán trong nước - d
b. Thuốc bột hoà tan trong nước (viết tắt: SP, BHN)	Dạng hạt nhỏ, cứng không vụn, màu trắng hay trắng ngà - a
c. Thuốc sữa (viết tắt EC, ND)	Dạng bột màu trắng, trắng ngà, có khả năng tan trong nước - b
d. Thuốc bột thấm nước (viết tắt: WB, BTN, DF, WDG)	Dạng lỏng trong suốt, có khả năng phân tán trong nước dưới dạng hạt nhỏ có màu đục như sữa - e
e. Thuốc nhũ dầu (viết tắt SC)	Dạng lỏng, khi phân tán trong nước tạo hỗn hợp dạng sữa. - c

Giải VBT Công nghệ lớp 7 Bài 14: Thực hành trang 28

Em hãy nhận biết các biểu tượng và kí hiệu trên nhãn thuốc vào bảng sau:

Mẫu số	Biểu tượng	Kí hiệu
1		Chữ đen, vạch đỏ
2		Chữ đen, nền trắng, vạch vàng
3		Vạch xanh

Phân biệt các mẫu thuốc:

Mẫu số Dạng thuốc Đặc điểm

1	Dung dịch Hòa tan đều trong nước, không chứa chất hóa sữa
2	Hạt Chủ yếu rãi vào đất
3	Thuốc phun bột Dạng bột mịn, không tan trong nước, rắc trực tiếp

Giải vở bài tập Công nghệ lớp 7 Bài 14: Đánh giá kết quả trang 28

Tự đánh giá kết quả của mình bằng cách đánh dấu (x) vào ô trống

x	Tốt
	Khá
	Trung bình
	Kém

- Giáo viên đánh giá và cho điểm